

Pinyin quiz

1. [Tones] please drag the tones into the correct box.

a á ǎ ā à

Tone 1	Tone 2	Tone 3	Tone 4	neutral tone

2. [Tones/initials] choose the correct tone that you hear.

1	A. mā	B. má	C. mǎ	D. mà
2	A. lè	B. lé	C. lě	D. lē
3	A. lù	B. lǜ	C. lǔ	D. lǘ
4	A. zhī	B. zhí	C. chí	D. shī
5	A. jū	B. jī	C. jú	D. jǔ
6	A. xī	B. shī	C. sī	D. chī

3. [Initials] listen and write the correct initials

1. ___ō 2. ___è 3. ___ú 4. ___ì 5. ___ù

6. ___ài 7. ___èi 8. ___jú 9. ___áng 10. ___óu

4. [Single finals] drag the correct answers on the blanks.

á à ī ǐ ě ē ó ò ù ǔ ǖ ū

1. b	2. p	3. m	4. f	5. d	6. t
7. n	8. l	9. g	10. k	11. h	12. j



Pinyin quiz

5. [Compound finals] choose the correct Pinyin that you hear

1.	xiāo xi	xiū xi	2.	tuì shāo	tuì xiū
3.	shēng xiào	shēng xiù	4.	bù jiǔ	bù xiǔ
5.	jiāo tì	jiāo ì	6.	piào liàng	piāo xiāng
7.	Jiù rén	qiú rén	8.	jù chǎng	jī chǎng
9.	Jiǎn lì	jiǎng lì	10.	xiǎo chuáng	xiǎo chuán
11.	nǚ lì	lǚ lì	12.	zhǐ shì	zhè shì
13.	sān shí	shān sí	14.	shù zì	sù zhì

6. [Special Pinyin rules] drag the tone mark on the left side onto the correct place
the tone mark order is **a→o→e→i→u→ü**



累 lei: tired



鞋 xie: shoes



爱 ai: to love



水 shui: water

